

Số: 04/2019/QĐST-KDTM

Sông Hình, ngày 24 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2019/TLST-KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long, do ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - Chi nhánh Phú Yên làm đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 1016/UQ-NHKL ngày 06/6/2018 của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và số 522B/UQ-CNPY ngày 15/6/2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - Chi nhánh Phú Yên). Địa chỉ: Số M97 đường NT, phường N4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Vợ chồng ông Trần Văn Th, sinh năm 1978 bà Tạ Thị Mỹ D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn TB, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trần Văn Th bà Tạ Thị Mỹ D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - Chi nhánh tỉnh Phú Yên số tiền 519.885.000^d (Năm trăm mười chín triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng, trong đó tiền gốc vay là 470.000.000^d, tiền lãi phát sinh tính đến ngày 16/7/2019 là 49.885.000^d) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số

315/17/HĐTD/2300-4967 ngày 25/8/2017 kể từ ngày 17/7/2019 cho đến khi trả hết nợ.

Khi vợ chồng ông Th bà D trả hết nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - chi nhánh Phú Yên có trách nhiệm trả lại cho ông Th bà D Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 577479, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02107, do Ủy ban nhân dân huyện SH cấp ngày 15/7/2016 cho vợ chồng ông Th bà D.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP Kiên Long có đơn yêu cầu thi hành án mà vợ chồng ông Th bà D không trả hoặc không trả hết nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - chi nhánh Phú Yên có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện SH kê biên, phát mại tài sản thế chấp là diện tích 325m² đất thuộc thửa số 653, tờ bản đồ số 15 tọa lạc tại ĐP, ĐBT, SH có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 577479, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02107, do Ủy ban nhân dân huyện SH cấp ngày 15/7/2016 cho vợ chồng ông Th bà D theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 133/16/HĐTC-BDS/2300-2863 ngày 26/7/2016 để thu hồi nợ.

Về án phí: Vợ chồng ông Trần Văn Th bà Tạ Thị Mỹ D tự nguyện chịu 12.398.000^d (Mười hai triệu ba trăm chín mươi tám ngàn đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - Chi nhánh Phú Yên 12.560.000^d (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0012838 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- CCTHADS huyện Sông Hinh;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Đông